

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

Số: 26 /2021/NQ-HĐND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 09 tháng 12 năm 2021

## NGHỊ QUYẾT

Về lệ phí đăng ký cư trú và diện tích nhà ở tối thiểu đối với chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ để đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Nghệ An

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 4

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ gồm: Số 30/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật nhà ở; Số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; Số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 quy định chi tiết một số điều Luật Cư trú;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 8820/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về đối tượng, mức thu lệ phí đăng ký cư trú và diện tích nhà ở tối thiểu đối với chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ để công dân được đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

## 2. Đối tượng áp dụng

- a) Các tổ chức, đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ thu, nộp lệ phí;
- b) Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân làm thủ tục đăng ký cư trú tại cơ quan Công an có thẩm quyền.

### Điều 2. Lệ phí đăng ký cư trú

#### 1. Mức thu đối với công dân, hộ gia đình cư trú tại các phường của thành phố Vinh

- a) Đăng ký thường trú, tạm trú cả hộ hoặc một người: 15.000 đồng/lần cấp;
- b) Đính chính thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú: 8.000 đồng/lần;
- c) Gia hạn tạm trú: 5.000 đồng/lần.

#### 2. Đối với cá nhân, hộ gia đình không thuộc khoản 1 Điều này;

- a) Đăng ký thường trú, tạm trú cả hộ hoặc một người: 8.000 đồng/lần cấp;
- b) Đính chính thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú: 4.000 đồng/lần;
- c) Gia hạn tạm trú: 3.000 đồng/lần.

#### 3. Các trường hợp miễn lệ phí đăng ký cư trú

- a) Trẻ em;
- b) Hộ nghèo;
- c) Người cao tuổi;
- d) Người khuyết tật;
- đ) Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- e) Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân;
- g) Anh hùng lao động;
- h) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- i) Bệnh binh;
- k) Người bị nhiễm chất độc hóa học, con của người bị nhiễm chất độc hóa học; thế hệ thứ 3 của người nhiễm chất độc hóa học;
- l) Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế;
- m) Người có công giúp đỡ cách mạng;
- n) Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sỹ, con dưới 18 tuổi của liệt sỹ;
- o) Con dưới 18 tuổi của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

p) Người cư trú tại xã bước đầu phát triển, xã khó khăn, xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật hiện hành;

q) Trường hợp điều chỉnh lại địa chỉ, thông tin do sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, thành lập, sáp nhập, đổi tên xã, xóm, khối, bản và điều chỉnh địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh;

r) Trường hợp sai sót thông tin do lỗi của cơ quan quản lý cư trú.

### **Điều 3. Thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú**

Công an cấp xã tổ chức thu lệ phí đối với hộ gia đình, cá nhân đăng ký cư trú thuộc phạm vi địa bàn quản lý; có trách nhiệm nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Diện tích nhà ở tối thiểu đối với nhà thuê, mượn, ở nhờ để công dân được đăng ký thường trú**

Diện tích nhà ở tối thiểu đối với chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ để được đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Nghệ An là 8m<sup>2</sup> sàn/người.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Công an, Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

**Thái Thanh Quý**